

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 236/2020/HS-ST
Ngày: 16-9-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Cao Nhật Thanh.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Hồng Thanh.

Bà Nguyễn Thị Mỹ Dung.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Hiếu - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Lê Minh Điền - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 226/2020/TLST-HS ngày 27 tháng 8 năm 2020; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 262/2020/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 9 năm 2020 đối với bị cáo:

Vũ Minh T, sinh năm 1982, tại Nghệ An; nơi cư trú: Xóm 5, xã H, huyện H, tỉnh Nghệ An; tạm trú: Tổ 5, khu phố T, phường T, thị xã T, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Minh Y và bà Nguyễn Thị H; có vợ là Lê Thị H và 02 con; tiền án, tiền sự: không; bị cáo tại ngoại; có mặt.

Bị hại: Bà Huỳnh Thị L (đã chết);

Người đại diện hợp pháp của bị hại: Ông Huỳnh Hữu P, sinh năm 1931 (cha bị hại); bà Huỳnh Thị D, sinh năm 1933 (mẹ bị hại); ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1964 (chồng bị hại); Ông Nguyễn Văn P, sinh năm 1985; bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1990; ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1992; ông Nguyễn Văn V, sinh năm 1993; bà Nguyễn Thị Mỹ X, sinh năm 1997 (các con bị hại); cùng địa chỉ: Ấp M, xã T, thành phố V, tỉnh Hậu Giang. Ông P, bà D, ông P, bà N, ông T, ông V và bà X cùng ủy quyền cho ông Nguyễn Văn T (văn bản ủy quyền ngày 11/6/2019); vắng mặt.

Bị đơn dân sự: Công ty TNHH Xây dựng Thương mại N; trụ sở tại: Số 679A1/7, đường N, phường 3, quận G, thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp của bị đơn dân sự: ông Nguyễn Đức T, sinh năm 1973; địa chỉ: Số 141/1A, đường H, phường 12, quận G, thành phố Hồ Chí Minh, là người đại diện theo ủy quyền (văn bản ủy quyền ngày 08/6/2019); có mặt.

Người làm chứng: Dương Văn C; vắng mặt. Tạ Quang H; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

- Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Vũ Minh T là người có Chứng chỉ đào tạo vận hành máy công trình, do Trường kinh tế kỹ thuật miền Nam cấp ngày 08/4/2019. T và bà Huỳnh Thị L là công nhân của Công ty TNHH Xây dựng Thương mại N (gọi tắt là Công ty N).

Ngày 08/6/2019, T được giao điều khiển xe máy ủi và bà L làm phụ hồ tại công trình xây dựng trụ sở Ban Chỉ huy quân sự thành phố Thủ Dầu Một, khu phố 2, phường Định Hòa, thành phố Thủ Dầu Một. Khoảng 14 giờ 30 phút cùng ngày, bà L đang chuẩn bị đẩy xe rửa chõ nước đến khu vực thi công bên trong công trình thì T điều khiển xe máy ủi nhãn hiệu Sakai 530-120 chạy lùi về phía sau và va chạm vào người bà L làm bà L té ngã và bị bánh sau bên phải của xe cán chết, chiếc xe rửa bị hư hỏng.

Ngày 11/6/2019, Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Bình Dương có kết luận giám định pháp y tử thi số 449/GDPY kết luận đối với tử thi Huỳnh Thị L, như sau:

1. Dấu hiệu chính qua giám định: Biến dạng vùng đầu. Chấn thương sọ não vỡ nát xương sọ. Dập toàn bộ não bộ, não thoát ra ngoài gần hết. Vỡ xương gò má hai bên. Vỡ xương hàm trên, hàm dưới.

2. Nguyên nhân chết: Đa chấn thương – Chấn thương sọ não.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo T đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Người đại diện hợp pháp của bị hại, bị đơn dân sự không có ý kiến gì về hành vi phạm tội của bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Vô ý làm chết người”.

- Về các vấn đề khác của vụ án:

Bị cáo, bị đơn dân sự đã thỏa thuận bồi thường cho người đại diện hợp pháp của bị hại số tiền là 565.000.000 đồng (bị đơn dân sự bồi thường 550.000.000 đồng và bị cáo bồi thường 15.000.000 đồng). Ngày 11/6/2019, người đại diện hợp pháp của bị hại có Đơn bãi nại và đề nghị miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Đối với xe máy ủi nhãn hiệu Sakai 530-120 và chiếc xe rửa là tài sản của Công ty N. Ngày 10/10/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an thành phố Thủ Dầu Một đã giao trả các tài sản trên cho Công ty N, theo Quyết định xử lý đồ vật, tài liệu số 12/QĐ-CQĐT-ĐTTH.

- Về Tch dẫn cáo trạng của Viện kiểm sát:

Cáo trạng số 236/CT-VKS-HS ngày 24/8/2020 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Vũ Minh T về tội “Vô ý làm chết người” theo khoản 1 Điều 128 của Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân trong phần tranh luận giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 128; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo 01 năm đến 01 năm 03 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 02 năm đến 02 năm 06 tháng tính từ ngày tòa tuyên án.

Về trách nhiệm dân sự và tang vật vụ án: Đã giải quyết xong.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị đơn dân sự không có ý kiến gì về quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Quá trình điều tra người đại diện hợp pháp của bị hại không có ý kiến gì về quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Bị cáo nói lời sau cùng: Xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, Kiểm sát viên trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị đơn dân sự, người đại diện hợp pháp của bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, quyết định, hành vi tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng thực hiện đều hợp pháp.

[2] Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Vũ Minh T đã khai nhận: Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 08/6/2019, tại công trình xây dựng trụ sở Ban Chỉ huy quân sự thành phố Thủ Dầu Một, địa chỉ tại khu phố 2, phường Định Hòa, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương, bị cáo Vũ Minh T điều khiển xe máy ủi do cầu thả, thiếu chú ý quan sát khi lùi xe nên đã để xe cán bị hại Huỳnh Thị L tử vong tại chỗ. Bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một truy tố bị cáo Vũ Minh T về tội “Vô ý làm chết người” theo khoản 1 Điều 128 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Về nhận thức, bị cáo biết việc điều khiển xe máy ủi trong khu vực công trình xây dựng nhưng thiếu chú ý quan sát có thể gây nguy hiểm cho người khác nhưng bị cáo vẫn thực hiện. Hành vi của bị cáo đã gây tai nạn làm bị hại tử vong. Hành vi của bị cáo xâm phạm đến tính mạng của công dân được pháp luật bảo vệ. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định xử bị cáo một mức án tương xứng với tính chất và hành vi phạm tội của bị cáo để răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho mọi người khi tham gia giao thông.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã bồi thường thiệt hại, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; người đại diện hợp pháp của bị hại có đơn bãi nại và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo theo quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[6] Xét bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, không có tình tiết tăng nặng, đại diện hợp pháp cho bị hại có

đơn bãi nại và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên việc không bắt bị cáo đi chấp hành hình phạt tù thì không gây ảnh hưởng xấu đến cuộc đấu tranh phòng, chống tội phạm. Hội đồng xét xử sẽ áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự và Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15-5-2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao Hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo, cho bị cáo hưởng án treo là đã đủ răn đe, giáo dục bị cáo.

[7] Xét đề nghị của Kiểm sát viên về mức hình phạt đối với bị cáo tại phiên tòa là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8] Về trách nhiệm dân sự:

Bị cáo, bị đơn dân sự đã thỏa thuận bồi thường cho người đại diện hợp pháp của bị hại số tiền là 565.000.000 đồng và người đại diện hợp pháp của bị hại không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[9] Về xử lý vật chứng: Đã giải quyết xong.

[10] Về án phí: bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 128, các điểm b, s khoản 1 khoản 2, Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự;

Căn cứ vào Điều 135, khoản 2 Điều 136, Điều 260 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ vào Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15-5-2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao về Hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Vũ Minh T phạm tội “Vô ý làm chết người”.

Xử phạt bị cáo Vũ Minh T 01 (một) năm tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 02 (hai) năm tính từ ngày Tòa tuyên án.

Giao bị cáo Vũ Minh T cho Ủy ban nhân dân phường Thới Hòa, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương giám sát giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo” theo quy định tại khoản 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

2. Về trách nhiệm dân sự, vật chứng: Đã giải quyết xong

3. Về án phí: Bị cáo Vũ Minh T phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, bị đơn dân sự có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày Tòa tuyên án. Người đại diện hợp pháp của bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Công an tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Thủ Dầu Một;
- Công an thành phố Thủ Dầu Một;
- Chi cục THADS TP. Thủ Dầu Một;
- Sở Tư Pháp tỉnh Bình Dương;
- UBND phường Thới Hòa, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, VP

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Cao Nhật Thanh

Các hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Hồng Thanh

Nguyễn Thị Mỹ Dung

Cao Nhật Thanh